TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21-7-2023
"*V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Vui**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Văn Hồng**

Bà **Trần Thị Thu Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Triệu Thị Ngọc Châu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long không tham gia phiên toà.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 466/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2023/QĐXX-ST ngày 05 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Thanh M**, sinh năm: 1981 (vắng mặt, có đơn xin vắng).

Địa chỉ cư trú: ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Chị **Đặng Thị Mỹ H,** sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 9 năm 2022 và những lời khai khác có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Thanh M trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh M và chị Đặng Thị Mỹ H do quen biết, rồi đi đến hôn nhân có tổ chức lễ cưới năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã

Tân Quới Trung, huyện Vũng Liêm ngày 05/12/2014. Sau ngày cưới anh M và chị H sống chung gia đình cha mẹ ruột của anh M tại ấp Đập Thủ, xã Tân Quới Trung, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường hay cải vả nhau. Anh M và chị H đã không còn sống chung với nhau từ năm 2020 cho đến nay. Nay anh M thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Đặng Thị Mỹ H.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trúc L, sinh ngày 13/5/2015, hiện nay đang sống chung với anh M. Sau khi ly hôn tùy theo nguyện vọng của cháu L, muốn theo sống với ai thì người đó nuôi dưỡng, người không trực tiếp nuôi không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thanh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu phải trả: Anh Nguyễn Thanh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh M không còn yêu cầu nào khác.

***** Bị đơn chị Đặng Thị Mỹ H đã được Tòa án tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng chị H không đến Tòa án để tham gia tố tụng và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án nên không có lời trình bày.

* Tại bảng khai ý kiến ngày 22/5/2023 của cháu Nguyễn Trúc L, sinh ngày 13/5/2015, sau khi cha mẹ ly hôn thì cháu L có nguyện vọng được sống chung với cha là anh Nguyễn Thanh M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Đặng Thanh M có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết ly hôn giữa anh và chị Đặng Thị Mỹ H. Căn cứ quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

[2] Anh Đặng Thanh M có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm; bị đơn chị Đặng Thị Mỹ H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh M và chị H.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đặng Thanh M và chị Đặng Thị Mỹ H do mai mối rồi đi đến hôn nhân có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Quới Trung và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 89 ngày 05 tháng 12 năm 2014 nên hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Xét thấy, anh M và chị H đã có nhiều mâu thuẫn xảy ra trong cuộc sống hôn nhân, anh chị đã sống ly thân trong thời gian dài mà không thể hàn gắn đoàn tụ, đã cho thấy hôn nhân giữa anh M và chị H đã L vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh M là phù hợp theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về con chung*: Anh M và chị H có 01 con chung tên Nguyễn Trúc L, sinh ngày 13/5/2015. Hiện nay cháu Trúc L đang sống chung với anh M và cũng có nguyện vọng được sống chung với anh M. Sau khi ly hôn anh M cũng có yêu cầu được nuôi dưỡng cháu L, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con. Chị H vắng mặt cũng không gửi ý kiến cho Tòa án về việc chị có yêu cầu nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trúc L. Do đó, giao cháu Nguyễn Trúc L cho anh Nguyễn Thanh M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[5] *Về tài sản chung và nợ chung phải thu, phải trả*: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị H vắng mặt không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Thanh M phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 51; Điều 53; Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**** Tuyên xử:*** *Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thanh M.*

- *Về quan hệ hôn nhân*: Cho anh Nguyễn Thanh M được ly hôn với chị Đặng Thị Mỹ H.

- *Về con chung*: Giao con chung tên Nguyễn Trúc L, sinh ngày 13/5/2015 cho anh Nguyễn Thanh M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Đặng Thị Mỹ H không phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Trúc L.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

.- *Về tài sản chung và nợ chung phải thu, phải trả*: Anh Nguyễn Thanh M không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị Đặng Thị Mỹ H vắng mặt không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Án phí sơ thẩm*:

Buộc anh Nguyễn Thanh M phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số Nº 0008726 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Vũng Liêm. Anh Nguyễn Thanh M đã nộp đủ không phải nộp thêm.

Chị Đặng Thị Mỹ H không phải chịu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TA tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu.

Huỳnh Văn Vui